

LỰA CHỌN GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

CHOOSE SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFICIENCY OF PHYSICAL EDUCATION FOR STUDENTS OF HANOI UNIVERSITY

ThS. Phạm Tất Thắng, ThS. Trần Thanh Tùng
Trường Đại học Hà Nội

Tóm tắt: Nội dung bài viết tập trung vào đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất, đồng thời lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Hà Nội.

Từ khóa: Giải pháp, hiệu quả, giáo dục thể chất, bộ môn giáo dục thể chất – quốc phòng, Đại học Hà Nội.

Abstract: The content of the article focuses on assessing the current state of physical education for students of Hanoi University, at the same time, proposing and selecting solutions to improve the effectiveness of physical education for students of Hanoi University.

Keywords: Solution, effectiveness, physical education, Departement of Physical Education – Defense, Hanoi University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Công tác giáo dục thể chất (GDTC) cho học sinh, sinh viên có một vị trí vô cùng quan trọng trong việc giáo dục toàn diện thế hệ trẻ. Quán triệt vấn đề này trong nhiều năm qua Bộ Giáo dục và Đào tạo rất quan tâm đến công tác GDTC trong trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp, thể hiện thông qua việc thường xuyên ban hành các nội dung, chương trình nội khóa, tổ chức hướng dẫn thể dục ngoại khóa cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của đất nước, không ngừng cải tiến việc đánh giá chất lượng GDTC và tiêu chuẩn rèn luyện thân thể của HS, SV. Song, do đặc thù của môn học và mỗi trường lại có những điều kiện khác nhau, vì vậy việc môn học GDTC trong trường học vẫn chưa được thật sự coi trọng.

Trường Đại học Hà Nội là một trong những cơ sở đào tạo và nghiên cứu ngoại ngữ ở trình độ đại học và sau đại học; cung cấp các dịch vụ về ngoại ngữ lớn nhất Việt Nam. Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, Trường đã từng bước khẳng định vị thế là trường đại học công lập uy tín trong đào tạo ngoại ngữ ở cả ba

cấp độ cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ. Song song với nhiệm vụ đào tạo chuyên môn, nhà trường rất quan tâm tới công tác GDTC để phát triển toàn diện trí tuệ và thể chất, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ giáo viên và sinh viên tham gia tập luyện thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe đáp ứng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên trong thực tế hiện nay, công tác GDTC còn bộc lộ một số hạn chế như: nhận thức của cán bộ giảng viên, sinh viên chưa đầy đủ, cơ chế chính sách đãi ngộ chưa đủ mạnh, đội ngũ cán bộ giảng dạy còn thiếu và chưa thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở vật chất, trang thiết bị mới đáp ứng ở mức cơ bản, chương trình giảng dạy cần bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp, hiệu quả đạt được chưa cao. Mặt khác, trong điều kiện tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến hết sức phức tạp thì công tác GDTC cần có sự điều chỉnh sao cho phù hợp với thực tế. Từ những lý do trên, chúng tôi lựa chọn đề tài: "*Lựa chọn giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Hà Nội*".

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất tại Trường Đại học Hà Nội

2.1.1. Thực trạng về cơ sở vật chất

Trong những năm qua, cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo GDTC được nhà trường xây dựng, trang bị tăng lên về số lượng đã tạo điều kiện thuận lợi cho SV học tập các môn Điền kinh, Bóng chuyên, Bóng đá, Bóng rổ.

Tuy nhiên thiết bị, dụng cụ còn thiếu, việc khai thác sử dụng các cơ sở vật chất còn chưa hiệu quả.

Đề tài đã tiến hành khảo sát thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy nội khóa và hoạt động thể dục, thể thao ngoại khóa của Trường Đại học Hà Nội. Kết quả khảo sát thực trạng cơ sở vật chất được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Số lượng và chất lượng cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo GDTC của Trường Đại học Hà Nội

TT	Cơ sở vật chất	n	Chất lượng						Diện tích (m ²)
			Tốt		Trung bình		Kém		
			n	%	n	%	n	%	
1	Sân điền kinh	1			1	100			
2	Sân bóng đá 11 người	1	1	100					
3	Sân bóng đá mini	4	4	100					
4	Sân bóng rổ	1	1	100					
5	Hố nhảy xa	2			2	100			
6	Sân bóng chuyên	2	2	100					
7	Phòng tập bóng bàn	1			1	100			
8	Bàn bóng bàn	6	3	50	3	50			
9	Đường chạy 100m	2			2	100			
10	Đường chạy 400m	1			1	100			
11	Sân cầu lông	2			2	100			

Về trang thiết bị và dụng cụ giảng dạy của trường đều cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, so với số lượng sinh viên của trường như hiện nay là còn thiếu về số lượng và chủng loại.

2.1.2. Thực trạng về đội ngũ giảng viên

Để đánh giá thực trạng đội ngũ giảng viên giảng dạy GDTC của trường ĐHHN, chúng tôi tiến hành khảo sát về trình độ giảng viên. Kết quả khảo sát trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng đội ngũ giảng viên Trường Đại học Hà Nội

Chuyên ngành	Thạc sỹ	Cử nhân	Nam	Nữ	Ghi chú
Bóng chuyên	5		4	1	
Bóng rổ	1		1		
Bóng đá		1	1		
Thể dục	1			1	
Bơi lội	1		1		
Tổng số giảng viên	9	1	7	2	
Tỉ lệ %	88,9	11,1	77,8	22,2	
Tổng số			1891	9082	10973

Từ kết quả tại bảng 2 cho thấy:

Nhìn chung về số lượng giảng viên GDTC của trường Đại học Hà Nội còn rất thiếu tỉ lệ trung bình 01 giảng viên/1.219 sinh viên. Rất cần bổ sung thêm lực lượng giảng viên để chủ động trong công tác giáo dục thể chất cũng như phong trào TDTT.

2.1.3. Thực trạng về đội ngũ sinh viên

Sinh viên là trung tâm của quá trình đào tạo. Số lượng sinh viên ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động thể thao của nhà trường. Kết quả khảo sát trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Thực trạng sinh viên trường Đại học Hà Nội

TT	Khóa	2018		2019		2020		2021		Ghi chú
		Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	
1	Anh	303	46	299	52	319	32	282	32	
2	BĐN	46	17	38	12	52	5	55	10	
3	Đức	132	20	127	25	115	24	114	15	
4	HQ	137	7	145	7	206	6	177	9	
5	Italia	106	22	98	20	113	20	120	13	
6	Nga	103	22	144	25	112	20	150	17	
7	Nhật	183	20	186	25	187	13	179	11	
8	Pháp	95	21	101	13	91	11	95	10	
9	TQ	280	16	272	10	342	22	313	11	
10	TBN	76	17	74	13	71	11	71	11	
11	CNTT	82	155	72	178	88	185	94	187	
12	DL	97	27	100	23	134	31	107	32	
13	QTKD	102	20	101	24	89	19	95	10	
14	QTH	134	22	116	35	116	17	112	15	
15	KT	109	5	105	12	111	3	107	4	
16	TCNH	101	21	104	23	96	21	89	14	
17	TT	56	7	46	20	46	14	46	4	
18	NCPT	0	0	0	0	26	9	43	12	
19	TĐ	0	0	0	0	75	13	70	9	
20	M	0	0	0	0	50	3	54	4	
	Nữ	2142	0	2128	0	2439	0	2373	0	9082
	Nam	0	465	0	517	0	479	0	430	1891
	Tổng	2142	465	2128	517	2439	479	2373	430	10973

Kết quả tại bảng 3 cho thấy: Tổng số sinh viên nhập học 04 khóa ở trường Đại học Hà Nội là 10973, trong đó sinh viên nữ 9082 (tỉ lệ 83%), sinh viên nam 1891 (tỉ lệ 17%), do đó cần có giải pháp sắp xếp các môn học sao cho phù hợp với đối tượng nữ để sinh viên có

hiều sự lựa chọn và tích cực học tập, rèn luyện.

2.1.4. Thực trạng về chương trình đào tạo và kết quả học tập của sinh viên

2.1.4.1. Thực trạng chương trình nội khóa

Chương trình nội khóa thực hiện theo thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT, ngày 14/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định khối lượng kiến thức của chương trình môn học Giáo dục thể chất mà người học cần tích lũy

tối thiểu là 3 (ba) tín chỉ tương ứng với 90 tiết. Ở trường Đại học Hà Nội tổ chức giảng dạy 01 tín chỉ 30 tiết trong đó 25 tiết thực hành, 05 tiết lý thuyết. Kết quả trình bày tại bảng 4.

Bảng 4. Chương trình nội khóa môn GDTC của trường Đại học Hà Nội

Mã môn học	Tên môn học	Tổng số giờ/tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành
61PED1MDR	Chạy 800m - 1500m (bắt buộc)	30	5	25
61PED1AB1	Thể dục nhịp điệu (tự chọn)	30	5	25
61PED1BB1	Bóng rổ (tự chọn)	30	5	25
61PED1LJP	Nhảy xa (tự chọn)	30	5	25
61PED1OMR	Chạy 100m (tự chọn)	30	5	25
61PED1PP1	Bóng bàn (tự chọn)	30	5	25
61PED1VB1	Bóng chuyền (tự chọn)	30	5	25
61PED1FF1	Bóng đá (tự chọn)	30	5	25
Tổng số				

Chương trình môn học GDTC của trường Đại học Hà Nội thực hiện theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo về khối

lượng kiến thức của chương trình môn học Giáo dục thể chất. Nội dung phù hợp với thực tế sinh viên Trường Đại học Hà Nội.

Bảng 5. Chương trình đào tạo trình độ đại học các môn Giáo dục thể chất học phần trực tuyến

Tên môn học	Số học phần	Số tiết	Số tín chỉ
Chống đẩy	2	60	2
Ke bụng	2	60	2
Nhảy dây	2	60	2
Squat	2	60	2
Thể dục tay không 50 động tác	1	30	1
Thể dục tay không 80 động tác	1	30	1
Tổng số			

Nhằm đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo trực tuyến cho sinh viên trong thời kỳ dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Bộ môn đã xây dựng chương trình đào tạo học phần trực tuyến gồm 6 nội dung phù hợp với sinh viên Đại học Hà Nội để triển khai giảng dạy trực tuyến cho sinh viên.

2.1.4.2. Thực trạng kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Hà Nội

Để tìm hiểu thực trạng học tập GDT của sinh viên, chúng tôi tìm hiểu số lượng học sinh tham gia học tập. Kết quả trình bày tại bảng 6.

**Bảng 6. Kết quả học tập (trực tiếp) môn GDTC của sinh viên
Trường Đại học Hà Nội**

Mã môn học	Tên môn học	Tổng số	Số lớp	Đạt		Không đạt	
				SL	%	SL	%
61PED1MDR	I. Bắt buộc: Chạy bền	3638	89	3459	95,1	179	4,9
61PED1BB1	II.Tự chọn: 2.1. Bóng rổ	620	15	562	91,0	58	9,0
61PED1AB1	2.2.Thể dục nhịp điệu	390	10	359	92,0	31	8,0
61PED1LJP	2.3.Nhảy xa	461	11	420	91,1	41	9,0
61PED1OMR	2.4.Chạy 100m	1518	37	1386	91,3	132	8,7
61PED1PP1	2.5.Bóng bàn	1153	28	1053	91,3	100	8,7
61PED1VB1	2.6.Bóng chuyền	512	13	479	93,6	33	6,4
61PED1FF1	2.7. Bóng đá	160	4	147	91,9	13	8,1
Cộng		8452	207	7865		587	

Kết quả tại bảng 6 cho thấy số lượng sinh viên tham gia học tập trực tiếp môn GDTC tại Trường Đại học Hà Nội năm học 2020-2021 là khá lớn với 207 lớp, 8452 sinh viên học tập. Trong đó số lượng sinh viên Đạt là 7865 (tỷ lệ 92,07%), số sinh viên Không đạt là 587 (chiếm tỷ lệ 6,87%). Như vậy, có thể thấy rằng kết quả học tập của sinh viên đạt khá cao (92,07%). Tuy nhiên, vẫn còn tỷ lệ sinh viên không đạt (6,87%). Cần thiết có những giải

pháp nâng cao chất lượng học tập của sinh viên.

2.2. Lựa chọn giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Hà Nội

2.2.1. Lựa chọn giải pháp

Trên cơ sở đánh giá thực trạng công tác GDTC cho sinh viên Trường Đại học Hà Nội, đề tài tiến hành lựa chọn các giải pháp. Kết quả trình bày tại bảng 7.

Bảng 7. Kết quả lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC (n=30)

TT	Giải pháp	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Nhóm giải pháp thông tin tuyên truyền	26	86,7
2	Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách	25	83
3	Nhóm giải pháp về đội ngũ cán bộ, giảng viên thể dục thể thao	25	83
4	Nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ	30	100
5	Nhóm giải pháp về chương trình GDTC (chính khóa, ngoại khóa)	28	93,3

Từ kết quả tại bảng, đề tài đã lựa chọn được 05 giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất tại Bộ môn Giáo dục thể chất Quốc phòng Trường Đại học Hà Nội. Nội dung cụ thể của từng giải pháp được trình bày tại mục dưới đây.

2.2.2. Xây dựng nội dung giải pháp

2.2.2.1. Nhóm giải pháp về thông tin tuyên truyền

Mục đích: Nhằm nâng cao nhận thức cho giảng viên, sinh viên, cán bộ quản lý về mục

đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác giáo dục thể chất trong nhà trường.

Tuyên truyền thông tin là truyền bá những tri thức, giá trị tinh thần, tư tưởng đến đối tượng. Từ đó, biến những tri thức, giá trị tinh thần, tư tưởng đó thành nhận thức, niềm tin, tình cảm, cổ vũ đối tượng hành động theo những định hướng và mục tiêu đặt ra. Thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau như: tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, các giải thể thao, các buổi lên lớp của giáo viên.

Nội dung giải pháp:

Nội dung của giải pháp: Tổ chức, triển khai đa dạng các hình thức tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt chung và đặc biệt thông qua giờ giảng nội khóa, các giải thể thao; các tấm gương điển hình về thể dục thể thao.

Biện pháp 1: Thường xuyên tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của thể dục thể thao trong buổi tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, thông qua các giải thi đấu sinh viên, trong các buổi sinh hoạt chung. Thông qua các phương tiện thông tin của nhà trường như: các bảng tin đào tạo, bảng tin Đoàn – Hội.

Biện pháp 2: Định kỳ tổ chức các Hội thao, cuộc thi tìm hiểu về TĐTT, các hoạt động thể thao cộng đồng (giải chạy báo Hà Nội mới, giải bóng đá truyền thống, bóng chuyền ...) cho sinh viên. Qua các hoạt động trên tổ chức các hội thảo nói về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của thể dục thể thao.

Biện pháp 3: Tổ chức giao lưu với các các đội tuyển TĐTT đạt thành tích xuất sắc của nhà trường; tuyên dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác GDTC và hoạt động TĐTT.

2.2.2.2. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

Mục đích: Tạo cơ sở pháp lý để thuận lợi trong quản lý, tổ chức, triển khai các hoạt động giảng dạy giáo dục thể chất. Tạo điều kiện tốt về vật chất và tinh thần giúp cho giảng

viên thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, cũng như đảm bảo công bằng về chế độ chính sách cho cán bộ, giảng viên để họ yên tâm cống hiến nhiều hơn nữa cho công tác GDTC. Giúp cho sinh viên có môi trường học tập và rèn luyện thể dục thể thao tốt nhất.

Nội dung giải pháp:

Xác định được nội dung, cách thức, văn bản quy định, văn bản hỗ trợ quản lý, tổ chức, triển khai công tác giáo dục thể chất của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục & Đào tạo, Đại học Hà Nội. Xây dựng đề xuất ban hành các văn bản hỗ trợ giảng viên và sinh viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác giáo dục thể chất.

Biện pháp 1: Quán triệt các Nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước, các thông tư, quyết định, văn bản của nhà nước, quy định nội bộ của Trường về công tác GDTC. Từ đó, có kế hoạch và có các biện pháp rõ ràng để khích lệ giảng viên tái sản xuất sức lao động và động viên giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ, nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC.

Biện pháp 2: Xây dựng và ban hành các văn bản quy định chặt chẽ, chi tiết về chức năng, nhiệm vụ về công tác GDTC trong nhà Trường.

Biện pháp 3: Xây dựng và ban hành các văn bản về chế độ chính sách cho cán bộ giảng dạy GDTC trong việc tính giờ giảng dạy chính khóa, ngoại khóa.

2.2.2.3. Nhóm giải pháp về đội ngũ cán bộ, giảng viên TĐTT

Mục đích: là xây dựng cơ cấu tổ chức hợp lý khoa học, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Tập hợp sức mạnh đoàn kết trong đơn vị để phát huy sức lực, trí tuệ của từng người, của tập thể để nâng cao chất lượng đào tạo. Khi họ được sắp xếp vị trí hợp lý, được học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, được làm việc trong một môi trường thuận lợi về tinh thần vật chất, thì chắc chắn công việc sẽ thành công.

Cán bộ là cái gốc của mọi công việc; có vị trí và vai trò hết sức quan trọng có tính quyết định đến sự thành bại của giáo dục và đào tạo. Để mang lại hiệu quả trong giáo dục, đào tạo, cơ cấu tổ chức phải đủ, chất lượng, hợp lý.

Nội dung giải pháp: Tuyển dụng, qui hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giảng dạy GDTC đạt chuẩn theo qui định.

Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Biện pháp 2: Thường xuyên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, Hội thảo khoa học về công tác GDTC để bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý.

Biện pháp 3: Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích cực hóa nhận thức của sinh viên. Tạo hứng thú và thu hút sinh viên tham gia hoạt động TDTT, qua đó phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo, năng lực tự học, tự rèn luyện của sinh viên.

2.2.2.4. Nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ

Mục đích: Cơ sở vật chất, trang thiết bị là phương tiện lao động sư phạm của nhà giáo dục và sinh viên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đóng vai trò rất quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học, xem người học là trung tâm của quá trình nhận thức. Với môn học GDTC chủ yếu là thực hành, thì cơ sở vật chất trang thiết bị đóng vai trò to lớn. Mục đích của nhóm giải pháp là tăng cường hiệu quả đầu tư và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ TDTT, các phương tiện phục vụ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Nội dung giải pháp: Kiểm tra, rà soát, sửa chữa, xây dựng, bổ sung mới cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ TDTT; các điều kiện, phương tiện phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Biện pháp 1: Đầu tư, sửa chữa, nâng cấp sân bãi nhằm đa dạng hóa nội dung môn học, đáp ứng nhu cầu học tập và rèn luyện cho sinh viên.

Biện pháp 2: Thường xuyên duy tu, bảo trì, bảo dưỡng và khai thác tối đa những cơ sở vật chất, dụng cụ hiện có nhằm đảm bảo an toàn và vệ sinh cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động giảng dạy, học tập và rèn luyện TDTT cho sinh viên.

2.2.2.5. Nhóm giải pháp về chương trình GDTC (chính khóa, ngoại khóa)

Mục đích: Nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho sinh viên.

Nội dung giải pháp: Xây dựng, rà soát, điều chỉnh chương trình giáo dục thể chất (chính khóa, ngoại khóa) khoa học, theo mục tiêu của nhà trường, phù hợp với thực trạng, đáp ứng nhu cầu của sinh viên và đúng theo qui định.

Giáo dục thể chất chính khóa:

Biện pháp 1: Điều chỉnh nội dung chương trình GDTC theo hướng môn tự chọn, tăng mật độ vận động, đa dạng, phong phú giúp sinh viên vận động nhiều hơn và phù hợp với nhu cầu học tập và rèn luyện của mình.

Biện pháp 2: Thường xuyên tiến hành rà soát, điều chỉnh chương trình GDTC và đề cương các môn học đáp ứng nhu cầu của xã hội đảm bảo về kiến thức, kỹ năng cho SV.

Giáo dục thể chất ngoại khóa

Biện pháp 3: Điều chỉnh nội dung và hình thức TDTT theo hướng đa dạng hóa các môn thể thao, ưu tiên các môn thể thao quần chúng, thành lập mới các câu lạc bộ có huấn luyện viên, qua đó thu hút sinh viên tham gia tập luyện.

Biện pháp 4: Mở rộng và tăng cường tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao trong và ngoài trường, xây dựng đội tuyển thể thao nhà trường, thành lập các đội tuyển tham gia thi đấu các ngành, khu vực.

3. KẾT LUẬN

Công tác đào tạo tại Bộ môn Giáo dục thể chất Trường Đại học Hà Nội thực hiện theo đúng quy định của nhà trường và chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, tuy nhiên còn nhiều khó khăn, số lượng sinh viên ngày một tăng, sân bãi, dụng cụ, trang thiết bị còn thiếu; kết quả học tập của sinh viên còn hạn chế số sinh viên chưa đạt còn ở mức khá cao.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông tư số 53/2008/TT-BGDĐT quy định việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên, ngày 14/10/2015.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo đại học, ngày 18/9/2008.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT quy định về hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường, ngày 31/12/2020.
4. Đông Văn Triệu (2006), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*, NXB TĐTT Hà Nội.

Nguồn bài báo: Phạm Tất Thắng (2022), Bài báo trích từ đề tài nghiên cứu cấp Trường: “*Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại bộ môn giáo dục thể chất – quốc phòng Trường Đại học Hà Nội*”.

Qua phân tích cơ sở các vấn đề pháp lý, thực tiễn, sáng kiến xây dựng được 5 nhóm giải pháp với 21 biện pháp cụ thể phù hợp nâng cao chất lượng công tác đào tạo tại Bộ môn Giáo dục thể chất Trường Đại học Hà Nội đó là:

1. *Nhóm giải pháp về thông tin tuyên truyền: 3 biện pháp*
2. *Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách: 3 biện pháp*
3. *Nhóm giải pháp về đội ngũ cán bộ, giảng viên TĐTT: 3 biện pháp*
4. *Nhóm giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ: 2 biện pháp*
5. *Nhóm giải pháp về chương trình GDTC (chính khóa, ngoại khóa): 4 biện pháp*